

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ N

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 66/2020/HSST
Ngày 28 -10 -2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạnh Xuân Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Thanh Bình.

2. Bà Đào Thị Ngọc Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà N tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2020/HSST ngày 16 tháng 10 năm 2020, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020 đối với:

*** Bị cáo: Ngô Văn N**, sinh năm 1984; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn H và bà Bùi Thị L; vợ: Trần Thị P; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: **Không**; Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

*** Bị hại:** Anh Lê Huy N1, sinh năm 1999 (đã chết); người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Trung K, sinh năm 1974 và bà Phạm Thị Nh, sinh năm 1980; người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Trung K, sinh năm 1974, địa chỉ: Thôn T, xã C, thị xã D, tỉnh Hà N, vắng mặt.

*** Bị đơn dân sự:** Công ty TNHH vận tải T, địa chỉ trụ sở chính: Thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Văn N - Giám đốc, hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương, có mặt.

*** Người làm chứng:**

+ Ông Trịnh Hồng Q, sinh năm 1975; vắng mặt.

+ Anh Phạm Hồng Th, sinh năm 1999; vắng mặt.

*** Người chứng kiến:**

+ Ông Phạm An K, sinh năm 1978; vắng mặt.

+ Ông Trịnh Văn H, sinh năm 1980; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngô Văn N có giấy phép lái xe ô tô hạng FC do Sở giao thông vận tải tỉnh H cấp, có giá trị đến ngày 03/6/2021.

Khoảng 19 giờ ngày 09/6/2020, Ngô Văn N điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS: 34C - 096.xx, kéo theo sơ mi rơ moóc BKS: 34R - 011.yy đi từ thành phố H đến huyện U, thành phố Hà Nội để giao hàng. Khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, khi N điều khiển xe ô tô đến Km 76+800, QL38 mới thuộc địa phận tổ dân phố P, phường C, thị xã D trên làn đường dành cho xe cơ giới hướng H - Đ với tốc độ khoảng 50km/h thì phát hiện phía trước tại ngã tư giao nhau giữa QL38 mới và đường ĐH01 không có phương tiện nào qua lại nên N tiếp tục điều khiển cho xe đi qua. Cùng lúc này, anh Lê Huy N1 - SN 1999 ở thôn T, xã C, thị xã D điều khiển xe mô tô Wave RSX, BKS: 90B2 - 581.zz đi từ đường ĐH01 ra đường Quốc lộ 38 mới theo hướng P - Đ để sang đường (từ phía bên trái sang phía bên phải theo chiều đi của xe ô tô 34C - 096.xx). Khi xe mô tô của anh Lê Huy N1 sang đến làn đường dành cho xe cơ giới hướng H - Đ thì phần đầu xe phía trước xe ô tô do Ngô Văn N điều khiển đâm vào sườn bên phải xe mô tô do anh Lê Huy N1 điều khiển khiến anh Lê Huy N1 bị ngã văng xuống vệ đường, xe mô tô bị cuốn vào gầm xe ô tô đầu kéo và bị ô tô đầu kéo đẩy về phía trước khoảng 60 mét. Hậu quả: Anh Lê Huy N1 bị thương được đưa đến Bệnh viện đa khoa H, tỉnh Hưng Yên cấp cứu nhưng đã tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:* Nơi xảy ra tai nạn giao thông tại QL38 mới phần đường chiều H - Đ thuộc tổ dân phố P, phường C, thị xã D (nút giao Quốc lộ 38 mới và đường ĐH 01). QL38 mới được trải nhựa bằng phẳng, là đường hai chiều có kẻ vạch sơn màu vàng nét liền rộng 0m15 để phân chia hai chiều đường xe chạy riêng biệt, trong đó 02 chiều đường phân chia làm 4 phần đường xe chạy, 02 phần đường dành cho xe cơ giới, 02 phần đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ. Phần đường cơ giới chiều H - Đ rộng 03m40, phần đường xe thô sơ và người đi bộ rộng 01m90 và được phân chia bởi vạch sơn trắng nét liền rộng 0m20. Khu vực giao nhau các vạch sơn được kẻ nét đứt quãng, trên hai chiều đường trước nơi giao nhau mặt đường được kẻ vạch sơn gờ giảm tốc, ngoài mép đường bên phải đặt biển “Giao nhau với đường không ưu tiên”. Mốc của hiện trường là nơi mép đường nhựa bên phải chiều đường Đ - H QL38 bắt đầu mở rộng giao nhau với đường ĐH01. Các dấu vết và phương tiện đều đo vuông góc vào mép đường phía **bên phải hướng H - Đ và đường thẳng tiếp tuyến nối mép đường nhựa bên phải chiều đường H - Đ ký hiệu là AB. Trên hiện trường để lại các phương tiện, dấu vết được đánh số thứ tự lần lượt từ (1) đến (7). Cụ thể như sau:

Vết (1) là vết cày có KT (1,15 x 0,05)m có hướng H - Đ, đo từ mép gần nhất đầu dấu vết (1) vào đường thẳng AB là 04m67. Vết (2) là vết cày có KT (0,65 x 0,02)m có hướng H - Đ, đo từ mép gần nhất vết (2) vào đường thẳng AB là 03m81. Vết (3) là vết cày có KT (55,4 x 0,02)m có hướng H - Đ, đo từ mép gần nhất đầu vết (3) vào đường thẳng AB là 03m93. Vết (4) là khu vực máu có KT (0,7 x 0,7)m nằm trên lề đường bên phải chiều đường hướng H - Đ. Vết (5) là khu vực nhựa vỡ trải dài trên diện (53 x 5,6)m, đo từ tâm vết (5) vào mép đường bên

phải là 02m80. Vết (6) là xe ô tô đầu kéo BKS: 34C - 096.47 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS: 34R - 011.44 ở trạng thái đỗ, đầu xe hướng về phía Đ, đuôi xe quay về hướng H, má ngoài lớp đầu tiên bên phải của ô tô đầu kéo 34C-096.47 cách mép đường bên phải là 1,36m, má ngoài lớp sau cùng bên phải của sơ mi rơ moóc 34R - 011.44 cách mép đường bên phải là 2,07m. Vết (7) là xe mô tô BKS 90B2 - 581.50 đổ nghiêng bên trái, nằm dưới gầm xe đầu kéo 34C - 096.47, đầu xe quay về phía mép đường bên phải chiều đường H - Đ, hơi chéch về phía Đ; đuôi xe quay về phía tâm đường, hơi chéch về phía H, đo từ tâm trục bánh sau, bánh trước xe mô tô vào mép đường bên phải lần lượt là 2,70m và 1,72m.

**Kết quả khám nghiệm phương tiện:* Xe ô tô đầu kéo BKS: 34C - 096.47, rơ moóc 34R - 011.44: Lô gô nằm trên mặt ngoài ga lăng bị bật rời khỏi vị trí ban đầu; mặt ngoài ga lăng có khu vực bẹp lõm kim loại trên diện (44x35)cm hướng từ trước về sau. Mặt trên ngoài ba đèn sóc phía trước đầu xe có mảng mài sạt sơn KT (25x8)cm hướng từ trái sang phải. Lưới nhựa thông gió ba đèn sóc bị đẩy từ trước về sau làm gãy vỡ nhựa và rách phần lưới kim loại bên trong trên diện (47x13)cm; mặt ngoài dưới ba đèn sóc này và ốp kim loại bảo vệ cụm đèn tín hiệu bên trái có khu vực bám dính chất màu nâu đen không rõ hướng trên diện (29x13)cm. Khung kim loại phía dưới ba đèn sóc và biển số bị đẩy bẹp từ trước về sau trên diện (86x23)cm, bề mặt bám dính chất màu đen nghi sơn. Ốp nhựa phía dưới ba đèn sóc bị đẩy bẹp từ trước về sau, từ dưới lên trên trên diện (195x20)cm làm vỡ thùng nhựa rải rác. Mặt ngoài dưới kết nước làm mát có vết trà sạt kim loại KT(51x8)cm. Mặt trước dưới thanh kim loại răng sắt xi và tay lái có vết mài sạt kim loại KT (38x5)cm hướng từ trước về sau.

Xe mô tô BKS 90B2 - 581.zz: Gương chiếu hậu bên trái bị bật rời chỉ còn lại cần gương. Toàn bộ ốp nhựa bảo vệ cụm đèn pha, công tơ mét bị gãy vỡ trên diện (44x42)cm, bung bật khỏi thân xe để lộ hệ thống dây dẫn và càng xe bên trong. Tay lái bên phải bị đẩy gập gãy theo hướng từ sau ra trước. Mặt nạ phía trước đầu xe bị gãy vỡ, bung bật khỏi các chốt hãm. Yếm chắn gió hai bên bị gãy vỡ bung bật khỏi chốt hãm. Mặt ngoài chắn bùn phía trước bánh trước ở bên phải có khu vực còn bám dính chất màu đen nghi mảng trà sạt nhựa. Cần phanh chân bên phải bị cong vênh hướng vào lốc máy. Yên xe bị bật rời khỏi thân xe. Ốp nhựa bảo vệ sườn xe bên phải có khu vực bị gập gãy, tách vỡ và bung bật khỏi các chốt hãm. Ốp kim loại bảo vệ ống xả phía sau bên phải bị móp méo cong vênh. Trục bánh sau bị cong vênh hướng từ phải sang trái. Tay lái bên trái và chân gương còn lại trên tay lái bị đẩy gập gãy bó sát vào trục trước trên diện (2x14)cm. Cạnh ngoài yếm chắn gió bên trái có khu vực mài sạt nhựa hướng từ sau về trước. Đế chân trước bên trái bị mài sạt cao su, mòn vẹt kim loại. Đế chân sau bên trái bị bung bật khỏi chốt hãm. Cụm tay xích và ốp nhựa bảo vệ sườn xe bên trái có khu vực bị mài sạt mòn nhựa và kim loại.

**Kết quả khám nghiệm tử thi:* Nạn nhân Lê Huy N sây sạt, rách da vùng mặt, bầm tụ máu dưới da đầu vùng trán, thái dương phải, vỡ xương trán, dịch máu chảy ra ngoài qua đường vỡ. Nạn nhân Lê Huy N1 tử vong do chấn thương sọ não nặng làm vỡ xương hộp sọ gây dò dịch não tủy.

* *Về trách nhiệm dân sự*: Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo Ngô Văn N đã cùng bị doan dân sự trong vụ án đã chủ động thăm hỏi và bồi thường theo thỏa thuận với gia đình bị hại với số tiền là 95.000.000 đồng và được người đại diện của bị hại có đơn đề nghị các cơ quan tố tụng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 15/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên truy đã tố bị cáo Ngô Văn N về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS. Xử phạt: Ngô Văn N mức án tù 12 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí của vụ án.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng, bị cáo không có tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Duy Tiên và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên và Kiểm sát viên*: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] *Về trách nhiệm hình sự*: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Ngô Văn N có giấy phép lái xe ô tô hợp lệ. Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 09/6/2020 tại Km 76+800 QL38 mới thuộc địa phận tổ dân phố P, phường C, thị xã D, tỉnh Hà N, Ngô Văn N điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 34C - 096.xx kéo rơ moóc 34R - 011.yy, đi hướng H - Đ, do thiếu chú ý quan sát, không chấp hành biển báo hiệu giao thông đường bộ, không làm chủ tốc độ xe, dẫn đến phần đầu xe ô tô 34C - 096.xx do Ngô Văn N điều khiển va vào phần bên phải xe mô tô BKS: 90B2 - 581.zz do anh Lê Huy N điều khiển sang đường. Hậu quả: anh Lê Huy N1 tử vong trên đường đi cấp cứu.

Hành vi nêu trên của bị cáo điều khiển xe ô tô do thiếu chú ý quan sát, không chấp hành biển báo hiệu giao thông đường bộ, không làm chủ tốc độ xe đã vi phạm Điều 11, Điều 12 Luật Giao thông đường bộ, gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, đã gây thiệt hại tính mạng 01 người và đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a

khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do vậy, Cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 15/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ pháp lý.

[3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội bị cáo đã cùng gia đình tích cực khắc phục hậu quả bằng việc bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại và được đại diện gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ TNHS cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Từ nhận định trên cho thấy bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Mặt khác, trong vụ án này, người bị hại là anh Lê Huy N1 cũng có một phần lỗi là điều khiển xe mô tô BKS: 90B2 - 581.50 sang đường thiếu chú ý quan sát, chưa đảm bảo an toàn, vi phạm Điều 24 Luật giao thông đường bộ. Do vậy, sau khi xem xét mọi mặt, HĐXX xét thấy không cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cần áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo hưởng án treo có sự giám sát của chính quyền nơi bị cáo cư trú và gia đình, phù hợp với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Như đã nhận định trên, trong vụ án này, bị hại Lê Huy N cũng có một phần lỗi, nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông trên, bị cáo và bị đơn dân sự đã bồi thường theo thỏa thuận với người đại diện gia đình của bị hại và giải quyết xong mức bồi thường thiệt hại với nhau, nay không ai có yêu cầu gì nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[6] *Về vật chứng vụ án*: Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên đã trả lại: 01 xe ô tô đầu kéo 34C - 096.xx kéo rơ moóc 34R - 011.yy; 02 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của ô tô 34C - 096.xx và rơ moóc 34R - 011.yy; 02 giấy biên nhận thế chấp; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện cấp cho xe 34C - 096.xx cho bị đơn; 01 xe mô tô 90B2 - 581.zz cho ông Lê Trung K là bố đẻ bị hại. Nay không ai có yêu cầu gì khác nên HĐXX không đặt ra xem xét.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng FC mang tên Ngô Văn N là giấy tờ của bị cáo, nên HĐXX cần trả lại cho bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

[7] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Ngô Văn N phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn N 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/10/2020).

Giao bị cáo Ngô Văn N cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương tiếp tục giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

2. *Về vật chứng*: áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo Ngô Văn N 01 Giấy phép lái xe hạng FC số: 3101580428tt cấp ngày 03/6/2016 mang tên Ngô Văn N.

3. *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Ngô Văn N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, bị đơn dân sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà N;
- VKSND tỉnh Hà N;
- Công an thị xã Duy Tiên;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà N;
- Bị cáo; đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mạnh Xuân Hải

